

ANALYSIS OF FACTORS AFFECTING FINANCIAL AUTONOMY AT UNIVERSITY

Truong Tuan Linh*, Nguyen Phuong Thao

TNU - University of Information and Communication Technology

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	11/9/2020	University autonomy is a global trend and an orientation for public universities. It is considered a basic and core condition to implement the advanced methods for university governance, creating a motivation for higher education institutions to innovate, and breakthroughs in quality and integration. In Vietnam, university autonomy is a necessary condition for them to be active in academic, organizational, human resource, financial, asset and other activities. At Viet Tri University of Industry, when implementing financial autonomy, the university developed a plan and organized the right of autonomy and self-responsibility for the implementation. In this article, the author used descriptive statistical and comparative methods to deploy the current situation of financial autonomy. It also analyzed the factors affecting the performance of financial autonomy including policies, financial management capacity, qualifications of staff and facilities of the school. From the result, the author proposes four solutions for university to be more completion on the financial autonomy. It also can become a reference for other higher educational institutions in the process of moving towards to autonomy according to the policy of the Party and Government.
Revised:	03/6/2021	
Published:	09/6/2021	
KEYWORDS		
Financial autonomy		
Governance		
University governance		
Autonomy		
Public university		

PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC TỰ CHỦ TÀI CHÍNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Trương Tuấn Linh*, Nguyễn Phương Thảo

Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	11/9/2020	Tự chủ đại học là xu hướng toàn cầu và là định hướng cho các trường đại học công lập. Tự chủ đại học được xem là điều kiện cơ bản, cốt lõi để thực hiện các phương thức quản trị đại học tiên tiến, tạo động lực để cơ sở giáo dục đại học đổi mới, tạo đột phá về chất lượng và hội nhập. Tại Việt Nam, tự chủ đại học là điều kiện cần thiết cho các trường chủ động trong hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác. Ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, khi thực hiện tự chủ tài chính, nhà trường đã xây dựng phương án và tổ chức thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ đó. Trong bài báo này, tác giả đã sử dụng phương pháp thống kê mô tả và phương pháp so sánh để tìm hiểu thực trạng về công tác tự chủ tài chính và phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới kết quả thực hiện tự chủ tài chính tại trường gồm cơ chế chính sách, năng lực quản lý tài chính, trình độ đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất của nhà trường. Từ kết quả đó, tác giả đề xuất bốn giải pháp nhằm giúp trường hoàn thiện hơn công tác tự chủ tài chính, đồng thời cũng là tư liệu tham khảo cho các cơ sở giáo dục khác trong quá trình tiến tới tự chủ theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.
Ngày hoàn thiện:	03/6/2021	
Ngày đăng:	09/6/2021	
TỪ KHÓA		
Tự chủ tài chính		
Quản trị		
Quản trị đại học		
Tự chủ		
Đại học công lập		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.3586>* Corresponding author. Email: ttlinh@ictu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

“Tự chủ đại học” là khái niệm đã không còn xa lạ và là xu hướng tất yếu cho sự phát triển của hệ thống giáo dục đại học Việt Nam hiện nay. Tại Việt Nam, tự chủ đại học là điều kiện cần thiết cho các trường chủ động trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản trị nhà trường [1].

Trong Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã nêu rõ: "Thực hiện hợp lý cơ chế tự chủ đối với cơ sở giáo dục, đào tạo gắn với đổi mới cơ chế tài chính". Cơ chế tự chủ về tài chính là "nguồn năng lượng" để đổi mới diện mạo và chất lượng của cơ sở giáo dục, đào tạo [2]. Thực tế là nhu cầu tài chính để hoạt động và phát triển của các cơ sở giáo dục, đào tạo luôn lớn hơn khả năng bao cấp tài chính của Nhà nước, do đó mới tạo ra cơ chế xin - cho trong giáo dục và cơ chế này đã tạo ra không ít tiêu cực trong quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính [3]. Giao quyền tự chủ về tài chính sẽ làm cho cơ sở giáo dục đào tạo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và có trách nhiệm hơn nguồn lực tài chính của mình đồng thời tạo sự chủ động cần thiết trong việc tái đầu tư cho phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Tự chủ tài chính là việc đơn vị giáo dục đại học được quyền chủ động quyết định mức thu học phí, trả lương cho giảng viên theo thành tích nghiên cứu và giảng dạy, phân bổ ngân sách một cách độc lập, sở hữu tài sản tài chính...[4].

Trong nghiên cứu của mình, tác giả Lê Đình Hạc đã chỉ ra một số kết quả tích cực trong thời gian qua khi các cơ sở giáo dục đại học công lập được thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như việc các trường có cơ hội mở rộng nguồn thu, chủ động hơn trong quản lý chi tiêu, giảm áp lực chi ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó là một số bất cập như cơ chế tự chủ tài chính còn thiếu tính đồng bộ, mâu thuẫn về quyền tự chủ tài chính khi bị giới hạn về mức thu học phí, lạm thu tại một số cơ sở giáo dục đại học, việc sử dụng nguồn lực tài chính của một số đơn vị chưa hướng đến mục tiêu chất lượng đào tạo [5]. Khi so sánh với khung phân tích tự chủ đại học thì mức độ tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục đại học ở nước ta còn rất thấp, cơ bản các đơn vị mới tự chủ về chi mà chưa được tự chủ về thu [6].

Về cơ bản, các nghiên cứu về tự chủ tài chính thường mang tính tổng quát, tập trung nhiều về cơ chế chính sách và đưa ra khuyến nghị, giải pháp mang tính tổng thể để hoàn thiện môi trường tự chủ, xây dựng lộ trình và nâng cao năng lực quản lý tài chính của các trường đại học. Chưa có nghiên cứu tại một cơ sở giáo dục đại học cụ thể nào để phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới công tác tự chủ tài chính tại chính đơn vị đó.

Để tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tài chính, các cơ sở giáo dục đại học cần thực hiện việc phân cấp tự chủ tài chính cho các đơn vị trong trường, mở rộng nguồn thu và khoán chi, hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy định trách nhiệm giải trình về tài chính giữa các cấp trong trường, tổ chức hoạt động kiểm soát nội bộ và công khai tài chính, đào tạo nâng cao năng lực quản lý tài chính cho các đơn vị trong trường.

Do vậy, bài báo này trình bày các kết quả phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới kết quả và thực tế tự chủ tài chính trong thời gian qua tại đơn vị cụ thể là Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì. Từ đó gợi ý, đề xuất một số giải pháp phù hợp để nâng cao năng lực tự chủ tài chính cho Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì và có thể là tài liệu tham khảo cho các cơ sở giáo dục đại học khác.

2. Phương pháp nghiên cứu

Thông tin thứ cấp được thu thập thông qua các báo cáo, số liệu liên quan đến tình hình thực hiện kế hoạch, kết quả thực hiện tự chủ tài chính của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì trong 03 năm từ 2015 đến 2017.

Số liệu sơ cấp được tác giả thu thập thông qua việc điều tra 175 trên tổng số 310 cán bộ viên chức của trường ở cả 03 khối cán bộ quản lý, cán bộ phục vụ và giảng viên trong tháng 4 năm 2018. Quy mô mẫu được xác định theo công thức tính quy mô mẫu của Slovin, độ tin cậy là 95%, chọn mẫu và phân tổ ngẫu nhiên. Phiếu điều tra được xây dựng dựa trên thang đo Likert gồm 05

mức độ đánh giá của người được phỏng vấn về công tác tự chủ tài chính của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

Dựa trên thông tin, số liệu thu thập được, tác giả sử dụng phương pháp thống kê mô tả và phương pháp so sánh để đánh giá thực trạng hoạt động tài chính và phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới kết quả thực hiện tự chủ tài chính tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Tình hình tự chủ tài chính tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì trực thuộc Bộ Công thương là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Với sứ mệnh và mục tiêu phát triển trường thành đại học đa ngành, định hướng ứng dụng, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng, các dịch vụ giáo dục và sản phẩm khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Hiện nay, trường tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý tài chính nhằm tăng cường tự chủ tài chính cho phù hợp với chủ trương định hướng của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu của đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo; tài trợ cho việc phát triển ý tưởng nghiên cứu khoa học; xây dựng, bồi dưỡng nguồn nhân lực; xây dựng cơ sở vật chất,... đáp ứng yêu cầu để có thể cạnh tranh và hội nhập với xu thế của xã hội [7].

Khi thực hiện tự chủ tài chính, nhà trường xây dựng phương án tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tài chính gửi Bộ Công thương, Bộ Tài chính phê duyệt. Đồng thời căn cứ vào phân loại đơn vị sự nghiệp và kinh phí ngân sách nhà nước cấp đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên, Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo các quy định cụ thể liên quan đến nguồn tài chính và quyền tự chủ về các khoản thu, mức thu; nội dung chi và quyền tự chủ về sử dụng nguồn tài chính; tự chủ tiền lương, tiền công và thu nhập; sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm; sử dụng các quỹ; huy động vốn; quyền quản lý và sử dụng tài sản [8].

Tại trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, nguồn thu được hình thành một phần từ kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN) cấp và một phần thu sự nghiệp từ các hoạt động cung ứng dịch vụ công cho xã hội và thu khác, trong đó nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp vẫn giữ vai trò quan trọng.

Kết quả tổng hợp cho thấy việc quy định mức thu học phí của các ngành đào tạo là tương đối phù hợp với tình hình thực tế. Việc tăng học phí sẽ tăng nguồn thu cho trường từ đó nâng cao được khả năng tự chủ tài chính, nhưng bên cạnh đó sẽ làm cho sinh viên cảm thấy rất áp lực nếu theo học do đó việc tăng này vẫn đang được nhà trường cân nhắc và thực hiện theo lộ trình của nhà nước quy định. Mặt khác, hiện tại trường vẫn còn hạn chế trong hoạt động nghiên cứu và triển khai các sản phẩm khoa học công nghệ; chưa có chính sách tích cực trong thúc đẩy mối liên kết giữa đào tạo, khoa học và sản xuất kinh doanh để có những nguồn thu tiềm năng.

Kết quả đánh giá về quản lý các khoản chi của những người được hỏi đều trả lời ở mức trung bình, tần suất đánh giá ở mức yếu, kém chiếm tỷ trọng lớn. Hiệu quả các khoản chi của trường về nâng cao chất lượng đào tạo còn chưa tốt. Do các nguồn thu chủ yếu là chi cho con người (xấp xỉ 70%) nên còn nhiều hạn chế trong việc đầu tư cho nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ bản, điều đó cũng ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

3.2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tự chủ tài chính

Việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng công tác tự chủ tài chính tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì được tác giả đánh giá thông qua lựa chọn các tiêu chí về sự thay đổi trong cơ chế chính sách, năng lực quản lý tài chính, trình độ cán bộ, điều kiện cơ sở vật chất.

Có thể nói nếu cơ chế chính sách của trường tốt thì có thể thu hút được số lượng sinh viên và các tổ chức bên ngoài tham gia vào liên kết với trường. Khi số lượng đó tăng lên thì nguồn thu của trường cũng tăng lên tương ứng để từ đó nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và điều kiện phục vụ các hoạt động của trường. Bảng 1 cho thấy 73,1% những người được khảo sát cho rằng hiện nay cơ chế chính sách chưa thực sự phù hợp và cũng không ảnh hưởng nhiều đối với việc tự chủ tài chính

của nhà trường. Kết quả của việc thay đổi cơ chế quản lý tài chính sẽ phát huy hiệu quả tích cực hay hạn chế sự phát triển của đơn vị tùy thuộc vào năng lực trình độ của người vận dụng.

Bảng 1. Cơ chế chính sách của Nhà nước, năng lực quản lý tài chính, trình độ cán bộ, cơ sở vật chất

Đơn vị tính: %

Mức độ đánh giá	Cơ chế chính sách	Năng lực quản lý tài chính	Trình độ cán bộ	Cơ sở vật chất
Rất không phù hợp	45,7	23,4	10,9	17,1
Không phù hợp	27,4	40,6	12,6	21,7
Trung bình	13,7	26,9	16,0	36,6
Phù hợp	8,6	9,1	33,7	24,6
Rất phù hợp	4,6	0	26,8	0

(Nguồn: Số liệu điều tra, 2018)

Đối với đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, hiệu quả của việc thực hiện tự chủ tài chính được đánh giá qua năng lực của cán bộ làm công tác tài chính, kế toán và kế hoạch. Năng lực của đội ngũ này là yếu tố tác động trực tiếp thực hiện và ảnh hưởng tới kết quả của cơ chế tự chủ tài chính. Bảng 1 cho thấy năng lực quản lý tài chính của đội ngũ này còn yếu khi 70% số người được khảo sát cho rằng chưa đảm bảo. Yếu tố này nếu được cải thiện chắc chắn sẽ làm cho mức độ tự chủ tài chính của đơn vị được tốt hơn.

Liên quan đến nhận thức về vị trí, vai trò của tự chủ đại học nói chung và tự chủ tài chính nói riêng, trình độ của đội ngũ cán bộ, giảng viên có ảnh hưởng rất lớn. Trong những năm qua, trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đã luôn quan tâm, đầu tư, xây dựng phát triển đội ngũ. Hiện tại, hầu hết giảng viên đứng lớp đều có trình độ thạc sĩ trở lên. Hàng năm, cán bộ giảng viên đều tích cực, chủ động tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Kết quả khảo sát thể hiện ở Bảng 1 cho thấy 60,5% số cán bộ, giảng viên được hỏi cho rằng trình độ đội ngũ của trường hiện tại như vậy là đảm bảo về trình độ, năng lực.

Cơ sở vật chất ảnh hưởng lớn đến công tác tài chính - kế toán, công tác quản lý hành chính trong đơn vị, nếu được trang bị hiện đại đầy đủ hiệu suất làm việc cao, giảm đội ngũ lao động, tiết kiệm tiền lương, tiết kiệm chi phí quản lý, và ngược lại. Bảng 1 thể hiện mức độ trung bình và phù hợp được đánh giá với tổng số phiếu là 107 phiếu (chiếm 61,2%), không có đánh giá nào coi cơ sở vật chất hiện tại của trường đáp ứng đầy đủ đảm bảo cho yêu cầu tự chủ tài chính. Điều này cho thấy trường cần có những biện pháp để đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo, tạo ra nguồn thu, tăng mức độ chủ động tài chính.

Đi sâu vào phân tích năng lực quản lý tài chính, tổ chức thực hiện công tác tài chính và kiểm tra tài chính, qua điều tra đã nhận được những phản hồi đáng lưu tâm. Các câu hỏi được xây dựng trên thang đo Likert gồm 5 mức, theo đó 1- kém, 2 - yếu, 3 - trung bình, 4 - khá, 5 - tốt.

Bảng 2. Đánh giá về tổ chức bộ máy quản lý tài chính

Chỉ tiêu	Tần suất đánh giá					Điểm bình quân
	1	2	3	4	5	
Tổ chức bộ máy quản lý tài chính của nhà trường đã hợp lý?	20	48	56	51	0	2,79
Nhà trường đã sử dụng hợp lý mô hình quản lý tài chính hợp lý?	25	49	51	50	0	2,72
Mức độ chủ động trong công tác điều hành thu chi	27	67	41	40	0	2,54
Hiệu quả quản lý công tác tự chủ tài chính	21	59	57	38	0	2,64
Trung bình	23,3	55,8	51,3	44,8	0	2,67

(Nguồn: Số liệu điều tra, 2018)

Bảng 2 chỉ ra rằng, tất cả các cán bộ giảng viên được hỏi đều không đánh giá ở mức tốt về tổ chức bộ máy quản lý tài chính của trường. Mức đánh giá về tổ chức bộ máy quản lý tài chính với điểm số bình quân là 2,67 (mức khá). Trong đó điểm cao nhất là tổ chức bộ máy quản lý tài chính của nhà trường với 2,79 (mức khá), điểm thấp nhất là tiêu chí mức độ chủ động trong công tác điều hành thu chi chỉ đạt 2,54 (mức trung bình). Kết quả đánh giá như vậy cho thấy hiệu quả quản lý công tác tự chủ tài chính, mức độ chủ động trong công tác điều hành thu chi còn chưa

đảm bảo. Phần lớn viên chức, người lao động có tâm lý ỷ lại trông chờ vào nguồn kinh phí NSNN cấp, trong sử dụng tài sản vẫn còn thói quen lãng phí của công.

4. Giải pháp tăng cường tự chủ tài chính

Tự chủ tài chính đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình thực hiện tự chủ đại học. Đây là vấn đề then chốt nhằm đảm bảo quá trình tự chủ và tự chịu trách nhiệm được thực hiện đầy đủ, khách quan, công bằng và minh bạch. Qua nghiên cứu, điều tra, phân tích tác giả đưa ra một số giải pháp dựa trên các yếu tố được đánh giá có ảnh hưởng tới cơ chế tự chủ tài chính tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì.

Thứ nhất, cơ chế chính sách về tự chủ tài chính cần được xây dựng một cách đồng bộ với các văn bản luật và dưới luật, tạo hành lang pháp lý thuận lợi nhất để nâng cao năng lực tài chính, phát huy sự tham gia của các tổ chức ngoài trường. Trong đó, quy chế tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ cần được xây dựng, bổ sung cho phù hợp với công tác tự chủ tài chính.

Thứ hai, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ tài chính và cán bộ quản lý tại các đơn vị. Năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ kế toán, tài chính sẽ quyết định chất lượng, hiệu quả công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính. Việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về kế hoạch, tài chính theo định hướng tự chủ là yêu cầu cần thiết. Đồng thời đội ngũ cán bộ quản lý từ phòng, khoa, trung tâm cũng phải nắm được các yêu cầu cơ bản trong thực hiện và quản lý tài chính, để phối hợp với thực hiện đúng các nguyên tắc về tài chính. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ và công khai tài chính. Điều này sẽ giúp đơn vị phát hiện những sai sót trong công tác kế toán, từ khi lập dự toán đến khi thực hiện dự toán, kiểm soát toàn bộ hoạt động thu - chi của đơn vị.

Thứ ba, cần nâng cao nhận thức về vấn đề tự chủ đại học nói chung và tự chủ tài chính nói riêng để viên chức, người lao động hiểu được tính cấp thiết và hiệu quả khi tự chủ tài chính thông qua các buổi hội thảo, nói chuyện chuyên đề, truyền thông nội bộ. Đồng thời, cần có kế hoạch tổng thể lâu dài và có chính sách khuyến khích liên tục với nhiều phương thức thích hợp để tuyển chọn, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên của đơn vị.

Thứ tư, tăng cường quản lý, nâng cấp và đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị của đơn vị theo hướng hiện đại để nâng cao chất lượng đào tạo, tăng số lượng sinh viên, thực hiện các dự án nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Từ đó tạo ra nguồn thu, nâng cao mức độ chủ động tài chính.

5. Kết luận

Từ khi thực hiện tự chủ tài chính, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì chủ động sử dụng nguồn lực tài chính, lao động, cơ sở vật chất để thực hiện nhiệm vụ được giao, chủ động phân bổ nguồn tài chính theo nhu cầu chi tiêu đối với từng lĩnh vực trên tinh thần tiết kiệm, thiết thực hiệu quả, đồng thời mở rộng các hoạt động dịch vụ, tăng nguồn thu, nâng cao đời sống cho viên chức, người lao động của trường.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cơ chế này, vẫn còn một số điểm hạn chế như: nhận thức của cán bộ viên chức, người lao động về tự chủ đại học nói chung và tự chủ tài chính chưa nhiều, chưa rõ ràng; trình độ đội ngũ làm công tác tài chính, kế toán còn hạn chế; cơ cấu thu chưa hợp lý do còn phụ thuộc nhiều vào sự cấp phát của ngân sách nhà nước; quy chế chi tiêu nội bộ chưa được chi tiết cụ thể; nhiều khoản chi còn lãng phí...

Do vậy, tác giả đã đưa ra bốn giải pháp nhằm giúp nhà trường hoàn thiện hơn công tác tự chủ tài chính. Những giải pháp này cần được thực hiện đồng bộ với quyết tâm và nỗ lực cao nhất để trường có thể dần hoàn thiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu. Bài viết này có thể được sử dụng như tài liệu tham khảo cho các cơ sở giáo dục đại học khác trong định hướng tiến tới tự chủ ở nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. A. X. Nguyen, "University Management: Experience from the U.S's Higher Education System and Lessons for Vietnam," *Industry and Trade Magazine*, no. 2019, pp. 1-7, Aug. 04, 2019.
- [2] V. B. Le and V. L. Hoang, "Solutions to Accomplish the Financial Autonomy Mechanism at Hue University," *Hue University Journal of Science: Economics and Development*, vol. 128, no. 5A, p. 169, 2019, doi: 10.26459/hueuni-jed.v128i5a.5178.
- [3] T. N. Dinh, "State Investment in Education and Training: Current Situation and Some Recommendations," *Review of Finance*, vol. 1, no. 10, pp. 1-7, Oct. 2017. [Online]. Available: <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/dau-tu-cua-nha-nuoc-cho-giao-duc-dao-tao-thuc-trang-va-mot-so-de-xuat-130918.html>. [Accessed Sep. 09, 2020].
- [4] EUA (European University Association), "Dimensions of University Autonomy," 2013. [Online]. Available: <http://www.university-autonomy.eu>. [Accessed Sep. 09, 2020].
- [5] D. H. Le, "Financial autonomy in public universities," *Review of Finance*, vol. 8, no. 1, pp. 1-4, 2020.
- [6] T. S. Mai, "Financial autonomy in Vietnamese public universities," *Review of Finance*, vol. 2, no. 2, pp. 1-4, 2017.
- [7] Viet Tri University of Industry, "Vision, Network origin and Development Goals," 2020. [Online]. Available: <https://vui.edu.vn/tam-nhin-su-mang-va-muc-tieu-phat-trien/>. [Accessed Sep. 09, 2020].
- [8] Viet Tri University of Industry, *Financial Management Regulation of Viet Tri University of Industry*, Viet Tri, 2017.